

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC NGÀNH NỘI VỤ
(Ban hành kèm theo Công văn số /HCC-KSTT ngày tháng năm 2025
của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Dương)

STT	Mã TTHC (CSDLQG)	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, QUAN HỆ LAO ĐỘNG		
1.	1.004964	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Cam – pu – chia.
II. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG		
2.	1.010833	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công.
3.	2.001157	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.
4.	2.002307	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh.
5.	1.001257	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
6.	1.010832	Thăm viếng mộ liệt sĩ.
7.	2.002308	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp.
8.	2.001396	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.
III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HỘI, QUỸ		
9.	1.005201	Xem xét, chi trả chi phí cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe.

10.	1.005358	Thẩm định hồ sơ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe cấp huyện.
11.	1.013030	Quỹ tự giải thể.
12.	1.013029	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ.
13.	1.013028	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động.
14.	1.013027	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.
15.	1.013026	Công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ.
16.	1.013025	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ.
17.	1.013024	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.
18.	1.012952	Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn.
19.	1.012951	Hội tự giải thể.
20.	1.012950	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội.
21.	1.012941	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội.
22.	1.012949	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội.
23.	1.012940	Thành lập hội.
24.	1.012939	Công nhận ban vận động thành lập hội.
IV. LĨNH VỰC VIỆC LÀM		
25.	1.011550	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh.

26.	1.011548	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động.
Tổng: 26 TTHC		